

Số: 98/ KH - THTV

Uông Bí, ngày 22 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH
Phù đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học
Năm học 2016-2017

Căn cứ Hướng dẫn số: 890/PGDĐT-GDTH ngày 12/9/2016 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ kế hoạch số 101/KH-THTV ngày 22 tháng 9 năm 2016 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 của nhà trường;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Trung Vương xây dựng kế hoạch chỉ đạo phù đạo học sinh yếu và nâng cao chất lượng đại trà năm học 2016-2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học: “Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lí, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện”;
- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục học sinh đúng độ tuổi, tránh hiện tượng học sinh ngồi nhầm lớp;
- Hoàn thành chỉ tiêu chất lượng giáo dục đã đề ra trong kế hoạch năm học.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, tạo điều kiện tốt cho việc *"xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực."*

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1 Những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi:

- Trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Trường đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.
- Nhà trường luôn được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, được đầu tư cơ sở vật chất tương đối khang trang, đảm bảo đủ bàn ghế ở các phòng học cho giáo viên và học sinh, hệ thống ánh sáng, quạt điện vận hành tốt tạo điều kiện cho học sinh tiếp thu kiến thức.
- Đội ngũ giáo viên đảm bảo tốt về chất lượng, 100% GV đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Nhiều đ/c có tay nghề chuyên môn vững vàng, giữ vững danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, cấp cơ sở, cấp trường hàng năm. Tập thể giáo viên các tổ khối đoàn kết, nhất trí cao, luôn giúp đỡ nhau nhằm thúc đẩy hoạt động dạy và học ngày càng hiệu quả.

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của chính quyền địa phương, các cấp các ngành, ủng hộ của phụ huynh... tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.2. Khó Khăn

a) Về đội ngũ:

- Số lượng giáo viên biên chế vừa đủ 1,5 giáo viên/ lớp. Một giáo viên có quyết định nhận công tác tại trường từ 15/8/2016, đến nay vẫn công tác tại trường bạn chưa được về (vì thiếu GV). Hiện tại có 1đ/c đang nghỉ thai sản, 1 giáo viên con mắc bệnh nan y đang nghỉ trông con... Nhà trường khó khăn trong việc bố trí giáo viên nghỉ tiết theo chế độ (công tác kiêm nhiệm), bố trí người dạy thay khi GV đi công tác...

- Thời gian đầu tư cho việc nghiên cứu nâng cao chất lượng giảng dạy, của một bộ phận giáo viên chưa nhiều; ý thức tự quản, tham gia thực hiện trật tự nội vụ trong nhà trường còn hạn chế.

b) Về học sinh:

- Một số HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, công việc không ổn định nên thiếu sự quan tâm sát sao đến việc học tập của con em mình.... nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng chung của lớp, của trường.

2. Tình hình thực tế học sinh

2.1. Chất lượng giáo dục năm học 2015-2016

- Học sinh hoàn thành chương trình được lên lớp: 679/ 679 đạt 100% (02 học sinh thi lại vòng 2).

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 133/133 đạt 100%

- Học sinh được Hiệu trưởng nhà trường khen: 542/812 đạt 66,7%

- Học sinh đạt giải Văn-Toán ; Tiếng Anh, Chữ đẹp cấp Thành phố: 42 giải

- Học sinh Chữ đẹp cấp tỉnh: 03 giải

- 100% học sinh về năng lực và phẩm chất xếp loại đạt.

2.2. Chất lượng học sinh sau 3 nghỉ tháng hè

Qua việc kiểm tra đánh giá thường xuyên của giáo viên trong nhà trường đầu năm học, toàn trường có số học sinh tiếp thu chậm là trên 35 học sinh. Tập trung ở các môn học sau:

- Môn Tiếng Việt có 31 em (khối 1: 10 em, khối 2: 7 em, khối 3: 7 em, khối 4: 7 em, khối 5: 4 em).

- Môn Toán: 33 em (khối 1: 6 em, khối 2: 7 em, khối 3: 6 em, khối 4: 8 em, khối 5: 6 em).

- Môn T. Anh: 35 em (khối 1: 9 em, khối 2: 7 em, khối 3: 8 em, khối 4: 6 em, khối 5: 5 em).

- Có 6 em cả 3 môn đều tiếp thu chậm (khối 1: 3 em; khối 2: 1 em; khối 4: 1 em; khối 5: 1 em).

2.2. Tìm hiểu nguyên nhân:

*** Nguyên nhân từ học sinh**

- Học sinh chưa tự giác học, chưa có động cơ học tập
- Khả năng phân tích tổng hợp, so sánh còn hạn chế, chưa mạnh dạn trong học tập do hiểu chưa sâu, nắm kiến thức chưa chắc, thiếu tự tin.
- Học sinh thụ động, còn trông chờ thầy cô giải giúp, hạn chế về trình độ tư duy, vốn kiến thức cơ bản lớp dưới chưa vững, trong thời gian nghỉ hè không ôn lại kiến thức đã học nên bị hổng kiến thức.
- Khả năng chú ý và tập trung vào bài giảng của giáo viên không bền.
- Một số học sinh có lí do về sức khỏe nên thường hay nghỉ học.
- Khả năng học tập của HS rất khác nhau, cùng một độ tuổi về trình độ chung các em có thể chênh lệch quá xa về khả năng nhận thức, tiếp thu bài.
- Kỹ năng đọc viết yếu: đọc chậm, đọc sai, viết chậm, viết sai.
- Một số em học yếu do hoàn cảnh gia đình khó khăn: về tinh thần (bố mẹ li hôn, con mồ côi, ...), về kinh tế (gia đình đông con, con hộ nghèo...) đã ảnh hưởng rất lớn đến việc học tập của các em.

*** Nguyên nhân từ giáo viên**

- Hệ thống câu hỏi gợi mở, dẫn dắt chưa logic, chưa phù hợp cho từng đối tượng; chưa khắc sâu kiến thức trọng tâm.
- Việc sử dụng đồ dùng dạy học trực quan, tranh ảnh, SGK còn hạn chế, chưa khai thác hết tác dụng của ĐDDH.
- Chưa xử lý hết các tình huống trong tiết dạy, việc tổ chức các hoạt động còn mang tính hình thức phương pháp giảng dạy chưa phù hợp, năng lực tổ chức giờ học theo nhóm đối tượng còn hạn chế.
- Chưa động viên tuyên dương kịp thời khi HS có một biểu hiện tích cực hay sáng tạo dù là rất nhỏ.
- Chưa quan tâm đến tất cả HS trong lớp, GV chỉ chú trọng vào các em HS trong lớp hăng hái phát biểu xây dựng bài.

*** Nguyên nhân từ phụ huynh**

- Trình độ nhận thức và thái độ của một số phụ huynh trong việc hợp tác với nhà trường là chưa cao: học sinh nghỉ học không có lí do, chưa quan tâm nhắc nhở động viên con em kịp thời...
- Một bộ phận phụ huynh chưa thật sự quan tâm, chăm lo và đôn đốc con em mình học tập, còn phó thác cho nhà trường, cho thầy cô.

III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh hoàn thành nội dung môn học
- Đánh giá, xếp loại về phẩm chất: 100% đạt

- Đánh giá, xếp loại về năng lực: 100%
- Thi kiểm tra cuối kỳ 1 và cuối năm học các môn đánh giá bằng điểm số đều đạt từ điểm 5 trở lên.

- Học sinh hoàn thành môn học được lên lớp đạt $713/713 = 100\%$.
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt $150/150 = 100\%$.
- Học sinh được hiệu trưởng khen đạt: 60 - 65 %
- Học sinh được Thành phố khen đạt 6,1%

2. Nội dung kế hoạch:

2.1. Giai đoạn 1: Học kỳ I (Từ tháng 9 đến tháng 12)

- Căn cứ vào nội dung biên bản giao chỉ tiêu chất lượng đầu năm của nhà trường đối với giáo viên chủ nhiệm và kết quả kiểm tra đánh giá thường xuyên của giáo viên trong 2 tuần học đầu tiên của tháng Chín, giáo viên có kế hoạch và biện pháp giúp đỡ phù đạo cho học sinh tiếp thu chậm (chưa hoàn thành môn học) thông qua các giờ dạy trên lớp và 15 phút truy bài đầu buổi học mỗi ngày.

- Xây dựng đôi bạn cùng tiến giúp đỡ bạn tiến bộ. Kịp thời khen ngợi học sinh khi có sự tiến bộ và khen những học sinh có tinh thần giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

- Lên kế hoạch phụ đạo học sinh từng môn theo thời khoá biểu của lớp và thông qua các tiết ôn ở buổi thứ hai hàng tuần. Giáo viên có thể tự lựa chọn nội dung ôn luyện buổi 2 để phù hợp với đối tượng học sinh của lớp. Kế hoạch bài soạn của giáo viên cần thể hiện rõ ở phần mục tiêu nội dung bồi dưỡng học sinh năng khiếu và học sinh đại trà.

- GVCN thực hiện thường xuyên việc trao đổi với phụ huynh về lực học của các em, trao đổi với phụ huynh về biện pháp giúp đỡ học sinh trong thời gian ở nhà để phối hợp cùng giáo viên giúp học sinh tiến bộ trong học tập.

- Hàng tháng GVCN cần theo dõi sự tiến bộ của từng học sinh trong sổ chủ nhiệm, báo cáo với TTCM để nắm bắt được tình học tập chung của học sinh trong khối.

2.2. Giai đoạn 2: Học kỳ II (Từ tháng 1 đến tháng 5)

- Căn cứ vào kết quả HS thông qua kết quả kiểm tra chất lượng CKI và kết quả đạt được sau thời gian rèn ở giai đoạn I, các khối tiến hành họp, thảo luận bàn bạc đánh giá về việc thực hiện phụ đạo qua giai đoạn I (Phân tích nhưng ưu, khuyết điểm đối với công tác phụ đạo học sinh. Đối với từng học sinh đánh giá cụ thể về sự tiến bộ, chưa tiến bộ ở từng môn học...)

- Tiếp tục lập ra danh sách những học sinh chưa tiến bộ để báo cáo về BGH nhà trường để có chỉ đạo cụ thể cho từng khối có biện pháp phụ đạo sát với tính hình thực tế của từng khối.

- Việc chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh tiếp thu chậm, chưa hoàn thành môn học giai đoạn 2 được tổ chức như sau:

- Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh hoàn thành tốt giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành.
- Xây dựng đôi bạn cùng tiến.
- Lên kế hoạch phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học theo thời khoá biểu của lớp thông qua các tiết ôn ở buổi thứ hai hàng tuần.
- GVCN thực hiện việc trao đổi với học sinh về lực học của các em, thông báo với phụ huynh về nội dung, thời gian phụ đạo thêm cho học sinh để phối hợp kiểm tra hoặc giao thêm bài về nhà đối với những lớp học một buổi.
- Hàng tuần và tháng GVCN báo cáo kết quả phụ đạo, sự tiến bộ của từng học sinh với khối trưởng, BGH trong phiên họp triển khai công tác đầu tháng.

2.3. Nội dung chương trình phụ đạo:

- Căn cứ vào tính hình thực tế đối tượng học sinh của lớp, giáo viên có kế hoạch soạn bài cho từng tiết dạy buổi 2 với nội dung ôn tập củng cố để lấp những lỗ hổng kiến thức cho học sinh.

3. Biện pháp thực hiện

3.1. Đối với học sinh:

- Đi học phải chuyên cần, nghỉ học phải có lý do chính đáng.
- Hoàn thành các bài chưa làm xong ở lớp, chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- Trong giờ học tập trung nghe cô giáo giảng bài, tích cực tham gia xây dựng bài.
- Có đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ học tập.

3.2. Đối với phụ huynh:

- Theo dõi và kiểm tra bài vở của con em mình. Hướng dẫn, nhắc nhở con làm bài và học bài khi con chưa hoàn thành xong các bài ở lớp. Phải dạy con có thói quen làm việc theo thời gian biểu.
- Đôn đốc, động viên con em đi học chuyên cần.
- Có sự kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng sách vở của con trước khi đến trường.
- Thường xuyên liên hệ với giáo viên chủ nhiệm lớp để nắm được tình hình học tập của con em mình, từ đó giáo viên chủ nhiệm cùng trao đổi với phụ huynh để tìm biện pháp tốt nhất cho con em mình học tập.

3.3. Đối với giáo viên:

- Lập danh sách học sinh tiếp thu chậm theo dõi trong sổ chủ nhiệm. Hàng tháng có nhận xét cụ thể về từng mặt yếu, từng môn học và đề ra biện pháp phụ đạo. Theo dõi và kiểm tra đánh giá thường xuyên chất lượng HS trong tháng.
- Đề xuất với nhà trường về cách khắc phục giúp đỡ học sinh có hiệu quả tốt nhất. Chủ động gặp phụ huynh trao đổi về việc học tập của HS, cùng với phụ huynh tìm biện pháp khắc phục.

- Tăng cường quan tâm trong các tiết học và tập trung phụ đạo vào các ôn luyện và thực hành kiến thức buổi 2.

Để việc phụ đạo HS yếu có hiệu quả, BGH chỉ đạo các GVCN thực hiện tốt việc phụ đạo HS trong các tiết học trên lớp cụ thể:

1. Trong tiết dạy GV lập kế hoạch bài dạy nhất thiết phải quan tâm đến 3 đối tượng học sinh. Kế hoạch dạy học phải phù hợp với trình độ học sinh. Ví dụ:

+ *Đối với phân môn Tập đọc*: Học sinh yếu về kỹ năng đọc, vậy giáo viên cần tăng cường gọi học sinh đọc, sửa sai cho các em, khuyến khích học sinh đọc to dần dần học sinh đọc được và nâng cao dần lên trong phần tìm hiểu bài cũng cho các em học sinh yếu tham gia bình thường nhưng chỉ hỏi những câu dễ và gần gũi các em để các em trả lời được.

+ *Đối với phân môn chính tả*: Trong lớp có HS viết không kịp hoặc không biết viết (đối với lớp 1), khi giáo viên dạy tiết chính tả thì cần lưu ý đến em đó không thể để em đó ngoài tiết học. Ví dụ khi giáo viên đọc cho học sinh cả lớp viết thì đối với học sinh yếu giáo viên cho học sinh mở sách giáo khoa để tập chép. Hoặc trong lớp học có nhiều em học sinh viết yếu, viết rất chậm thì giáo viên đọc thật chậm và chỉ cho học sinh viết với mức độ tối thiểu là đủ rồi, không nhất thiết phải viết hết bài.

+ *Môn Toán*: Giáo viên cần sử dụng trực quan, thay đổi hình thức thức dạy học... để lôi cuốn các em tham gia vào hoạt động học, tránh tình trạng giáo viên để học sinh ngoài lề.

+ *Môn Tiếng Anh*: Giáo viên quan tâm đến đối tượng học sinh tiếp thu chậm, tăng cường gọi học sinh đọc, rèn phát âm đúng....

- Phân công học sinh năng khiếu, hoàn thành tốt nội dung bài học, giúp đỡ bạn tiếp thu chậm chưa hoàn thành bài ở lớp, tạo ra các nhóm học tập trong lớp.

- Động viên, tuyên dương kịp thời cho học sinh có tiến bộ.

- Trong buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tháng (2 tuần/lần) giáo viên chủ nhiệm báo cáo tiến độ tiếp thu bài của những học sinh đó để cho tổ khối trưởng và giáo viên trong khối, từ đó giáo viên nào còn vướng mắc thì được tập thể giáo viên trong khối góp ý bổ sung.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo học sinh tiếp thu chậm chưa hoàn thành môn học ngay từ đầu năm tới toàn thể cán bộ giáo viên nhà trường.

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra công tác phụ đạo học sinh tiếp thu chậm chưa hoàn thành môn học của giáo viên thông qua việc kiểm tra đánh giá chất lượng các đối tượng học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch cá nhân lồng ghép nội dung phụ đạo học sinh tiếp thu chậm chưa hoàn thành môn học. Trong kế hoạch chủ nhiệm hàng tháng đề ra kế biện pháp thể giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập.

Hàng tháng theo dõi sự tiến bộ của học sinh. Thường xuyên theo dõi tình hình lớp, kịp thời có biện pháp giúp đỡ các em học tập tiến bộ.

- Tăng cường biện pháp phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh giúp đỡ, tặng quà trong dịp khai giảng, dịp Tết; nhà trường miễn giảm các khoản đóng góp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo, học sinh khuyết tật.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn có học sinh khuyết tật, học sinh chưa hoàn thành môn học dạy phụ đạo cho học sinh trong thời gian nghỉ hè (không thu tiền) nhằm bổ sung, rèn luyện kiến thức cho học sinh. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phụ đạo của giáo viên.

- Nhà trường tổ chức cho học sinh thi lại vòng 2, vòng 3 để các em có điều kiện hoàn thành chương trình học và có khả năng học tập tiếp.

- Động viên, khen thưởng kịp thời đối với giáo viên thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh tiếp thu chậm có kết quả học tập nâng lên.

2. Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên

2.1/ Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh tiếp thu chậm, chưa hoàn thành môn học; đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh của học sinh khối lớp mình. Triển khai kế hoạch đến từng thành viên trong tổ.

- Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, tổ cần tập trung thảo luận, trao đổi biện pháp giúp đỡ, phụ đạo học sinh tiếp thu chậm và chưa hoàn thành môn học các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh...

- Hàng tháng, sinh hoạt chuyên môn tổ chức rút kinh nghiệm, tổng hợp kết quả sự tiến bộ của học sinh, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả công tác phụ đạo HS.

2.2/ Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch cá nhân cần thể hiện rõ biện pháp, những việc làm cụ thể để giúp đỡ học sinh tiếp thu chậm nhằm nâng cao chất lượng đại trà của lớp. Cần thể hiện rõ nội dung theo dõi sự tiến bộ của học sinh trong tháng và qua các lần kiểm tra định kỳ.

Trên đây là kế hoạch phụ đạo học sinh yếu của trường Tiểu học Trung Vương năm học 2016-2017, đề nghị các tổ chuyên môn và giáo viên toàn trường, thực hiện nghiêm túc kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có gì khó khăn gì, trực tiếp gặp BGH để được tư vấn, giải quyết.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng(b/c)
- TTCM(t/h)

**DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**

**LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Huyền

Vũ Thị Duyên